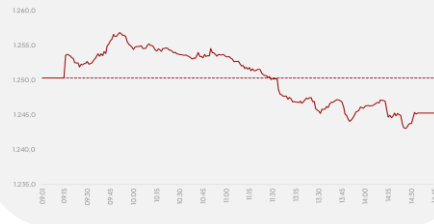
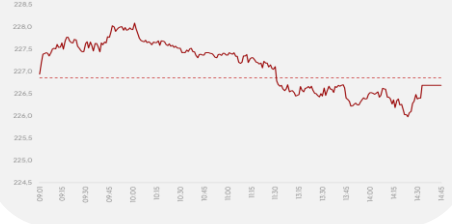


CHUỖI NGÀY “CỬA CHÂN BÀN”

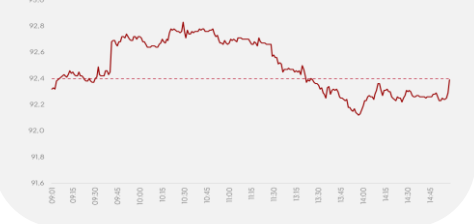
VN-Index
 1D **1.244,82**
 YTD **(5,50)** **(-0,44%)**
 GTGD (tỷ đồng) **14.222**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(608,28)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **5.129.471**



HNX-Index
 1D **226,69**
 YTD **(0,17)** **(-0,07%)**
 GTGD (tỷ đồng) **873,4**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(17,14)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **320.563**



Upcom-Index
 1D **92,39**
 YTD **(0,01)** **(0,01%)**
 GTGD (tỷ đồng) **6,1%**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **720,98**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **(7,01)**
1.559.194



6 **120** **79** **236** **8**

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 5,50 điểm (-0,44%) về mức 1.244,82 điểm; HNX-Index giảm 0,17 điểm (-0,07%) về mức 226,69 điểm; Upcom giảm 0,01 điểm (-0,01%) về mức 92,39 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 600,65 triệu cổ phiếu, tương đương 14.222 tỷ VND, giảm 24,59% so với phiên hôm trước và tăng 5,95% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 608 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu TCB, PVD, VHM... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu STB, SAB, HPG, ...

Chiến lược giao dịch: Thị trường tiếp tục chịu áp lực giảm điểm trong phiên và khối ngoại vẫn chưa có dấu hiệu ngưng đà bán ròng khiến tâm lý nhà đầu tư có phần kém tích cực. Tuy nhiên, thanh khoản giảm cho thấy áp lực bán không còn quá mạnh, một số cổ phiếu VN30 bắt đầu ổn định. Nhìn chung, chỉ số VN-Index đang giằng co và tìm vùng cân bằng trong khoảng 1.240-1.260, dự báo thị trường tiếp tục dao động trong vùng này. Nhà đầu tư nên tập trung mua các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tích cực và giá chiết khấu hấp dẫn.

Về kỹ thuật, chỉ số VNIndex vẫn chưa lấy lại mốc MA ngắn và dài hạn. Các chỉ báo khác cũng chưa có dấu hiệu tích cực trở lại. Vùng 1.240 điểm tiếp tục là vùng hỗ trợ trung dài hạn.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
STB	57,63	33.550	-0,74
SAB	26,89	56.600	2,35
HPG	23,04	27.500	-0,72
BAF	12,96	22.900	2,00
CTG	12,19	34.500	-1,29

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
TCB	103,23	23.050	-0,65
PVD	65,85	24.200	-4,54
VHM	62,97	40.300	-0,74
MSN	62,91	72.500	-1,36
FPT	46,08	136.800	-1,08

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Giảm
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	38,53	Quan sát
MFI	27,28	Quan sát
MA10	1.253,72	Quan sát
MA20	1.261,80	Quan sát
MA50	1.268,85	Quan sát
MA100	1.262,93	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

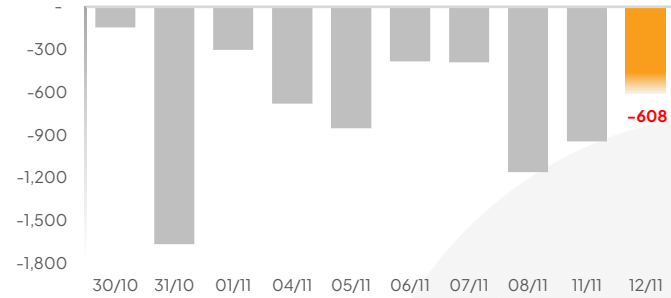
VN-Index giảm 5,50 điểm (-0,44%) về mức 1.244,82 điểm; HNX-Index giảm 0,17 điểm (-0,07%) về mức 226,69 điểm; Upcom giảm 0,01 điểm (-0,01%) về mức 92,39 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 600,65 triệu cổ phiếu, tương đương 14.222 tỷ VND, tăng 24,59% so với phiên hôm trước và tăng 5,95% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, MWG (-3,49%); FPT (-1,08%); HPG (-0,72%) là những mã có tác động tiêu cực nhất.

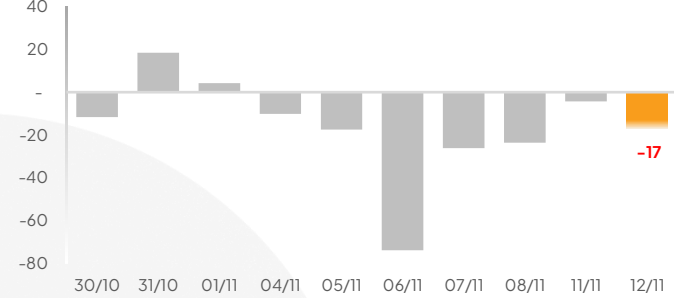
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

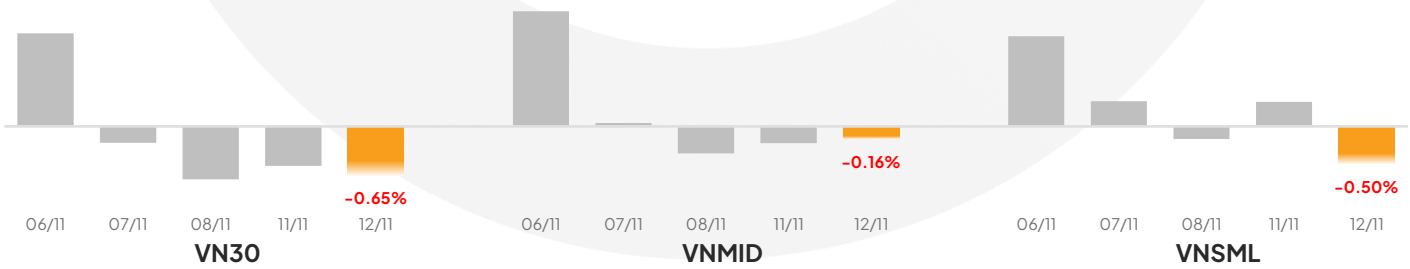


Khối ngoại tiếp tục ghi nhận bán ròng trên 608 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu TCB, MSN, theo sau là cổ phiếu PVD, VHM, FPT, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu HPG, theo sau là cổ phiếu STB, SAB, BAF, CTG, ...

Chỉ số VN-Index tiếp tục ghi nhận giảm điểm đưa chỉ số về mức 1.244,82 điểm. Lực cầu duy trì từ phiên hôm trước tạo tâm lý tích cực duy trì thị trường ở sắc xanh suốt phiên sáng. Tuy vậy, việc khối ngoại duy trì lực bán ròng lớn tạo áp lực lên tâm lý chung dẫn đến sự suy yếu trong tâm lý của bên mua, bên bán dần chiếm ưu thế vào phiên chiều cùng với lực bán tăng mạnh vào nhóm cổ phiếu trụ đã kéo chỉ số giảm sâu. Điểm sáng là thanh khoản không quá tiêu cực dù không đạt được như phiên hôm trước. **Về kỹ thuật**, chỉ số đã thủ chinh phục mốc MA10 ngày và MA200 ngày nhưng chịu áp lực khi tiến vào vùng 1.255 - 1.260 điểm đã kéo chỉ số về lại. Thanh khoản cải thiện vượt mốc trung bình MA20 ngày đã tạo lực hỗ trợ tại vùng đáy cũ 1.240 - 1.245 điểm đưa chỉ số về lại mốc tham chiếu. Áp lực bởi xu hướng đường MA10 ngày cắt xuống dưới đường MA200 ngày cùng với MA20 ngày cắt xuống dưới MA100 ngày tạo áp lực kéo chỉ số về lại mức đáy cũ. Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có khả năng chịu áp lực bởi lực cầu bắt đáy phiên hôm qua vào phiên chiều mai. Nhà đầu tư ưu tiên đứng ngoài quan sát, có thể chốt lời bảo vệ thành quả trong trường hợp lực bán tăng mạnh với khối lượng lớn làm mất mốc 1.240 điểm.

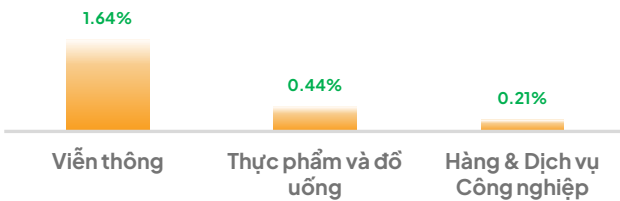
Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa của VN-Index giảm nhẹ nhất trong các nhóm vốn hóa.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



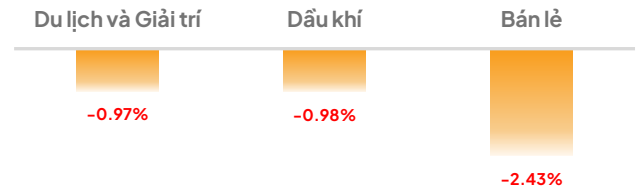
Ngành Viễn thông tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ tiếp tục giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông tiếp tục duy trì được đà tích cực nhưng không ghi nhận cổ phiếu nào tác động tích cực lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Thực phẩm và đồ uống dẫn dắt bởi cổ phiếu SAB (+0,40 điểm) và HAG (+0,18 điểm). Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp lọt top tích cực nhờ vào đà tăng trưởng của cổ phiếu VTP (+0,22 điểm). Ở chiều ngược lại, Ngành Bán lẻ tiếp tục là ngành ít tích cực nhất giảm mạnh khi suy giảm mạnh chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-0,78 điểm) và MSN (-0,37 điểm). Theo sau là Ngành Dầu khí nhưng không ghi nhận cổ phiếu tạo áp lực lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Du lịch và Giải trí lọt vào top giảm điểm chịu áp lực bởi cổ phiếu HVN (-0,32 điểm). Trong khi đó, Ngành Ngân hàng tiếp tục ghi nhận giảm với khối lượng giao dịch lớn nhất phiên, chiếm 28,32% thanh khoản phiên hôm nay.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Tổng giám đốc IMF cảnh báo thế giới có nguy cơ rơi vào tình trạng tăng trưởng chậm.

Nền kinh tế thế giới bị ảnh hưởng bởi xung đột và sự cạnh tranh địa chính trị ngày càng gia tăng và đang có nguy cơ mắc kẹt trong tình trạng tăng trưởng chậm, nợ cao. Do đó, người đứng đầu Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) vừa ra cảnh báo về điều này. Giám đốc điều hành quỹ, Kristalina Georgieva nhấn mạnh: "Đây là thời điểm đáng lo ngại". IMF dự báo nền kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng trong năm nay ở mức mà Georgieva gọi là "thiếu sức sống" 3,2%.

Thương mại toàn cầu đang ảm đạm trong thời điểm xung đột và căng thẳng địa chính trị gia tăng. "Thương mại không còn là động lực tăng trưởng mạnh mẽ nữa. Chúng ta đang sống trong một nền kinh tế toàn cầu phân mảnh hơn", bà nói. Đồng thời, nhiều quốc gia đang vật lộn với các khoản nợ mà họ đã gánh chịu để chống lại đại dịch COVID-19. IMF dự kiến nợ chính phủ trên toàn thế giới sẽ lên tới 100 nghìn tỷ USD trong năm nay. Con số này sẽ bằng 93% sản lượng kinh tế toàn cầu - một tỷ lệ dự kiến sẽ đạt tới 100% vào năm 2030.

Bà Georgieva cho biết thêm: "Nền kinh tế toàn cầu đang có nguy cơ mắc kẹt trong con đường tăng trưởng thấp, nợ cao. Điều đó có nghĩa là thu nhập thấp hơn và ít việc làm hơn". Tuy nhiên, có một số yếu tố cho thấy, bối cảnh kinh tế không hoàn toàn ảm đạm. IMF cho biết, thế giới đã đạt được tiến bộ đáng kể trong việc kiềm chế lạm phát tăng vọt vào năm 2021 và 2022 khi các nền kinh tế phục hồi mạnh mẽ bất ngờ sau lệnh phong tỏa vì đại dịch. Bà Kristalina Georgieva ghi nhận lãi suất cao hơn do Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (Fed) và các ngân hàng trung ương khác đưa ra và việc giảm bớt tình trạng tổn động tại các nhà máy, cảng và bãi hàng hóa đã gây ra tình trạng thiếu hụt, chậm trễ và giá cả tăng cao.

Ở các nước giàu có, quỹ này kỳ vọng lạm phát sẽ giảm vào năm tới xuống mức 2% mà các ngân hàng trung ương mong muốn. Và áp lực giá đã giảm bớt mà không khiến thế giới rơi vào suy thoái. "Đối với hầu hết thế giới, một cuộc hạ cánh mềm đang ở trong tầm mắt", bà Georgieva nói.

Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới mới nhất được công bố sáng nay, 12/11, IMF dự báo nền kinh tế Trung Quốc vốn từng tăng trưởng mạnh mẽ sẽ chỉ tăng trưởng 4,8% trong năm nay và 4,5% vào năm 2025, giảm so với mức 5,2% vào năm 2023. Do đó, bà Georgieva thúc giục chính phủ Trung Quốc chuyển hướng khỏi sự phụ thuộc vào xuất khẩu và hướng tới sự phụ thuộc nhiều hơn vào chi tiêu của người tiêu dùng, mà bà gọi là động lực tăng trưởng "đáng tin cậy hơn".

Được biết, Trung Quốc vừa khởi động một vòng hỗ trợ tài chính mới trị giá 10.000 tỷ nhân dân tệ (1.400 tỷ USD), tập trung vào việc giảm gánh nặng nợ cho các chính quyền địa phương. Các chuyên gia đánh giá gói hỗ trợ này là một bước đi cần thiết để ổn định nền kinh tế Trung Quốc.

Thông tin Doanh nghiệp

REE & VSH: Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH) vừa thông báo về việc sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 29/11 để tạm ứng cổ tức năm 2024. VSH sẽ trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 10%, nghĩa là mỗi cổ phiếu sẽ nhận được 1.000 đồng. Với tổng số hơn 236 triệu cổ phiếu đang lưu hành, công ty dự kiến sẽ chi khoảng 236 tỷ đồng cho đợt thanh toán này, diễn ra vào ngày 31/12/2024. Trong số các cổ đông lớn, Công ty TNHH Năng lượng REE - một công ty con của CTCP Cơ điện lạnh (REE) đang sở hữu hơn 124,2 triệu cổ phiếu VSH, tương đương 52,58%, sẽ nhận được khoảng 124,2 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Tổng Công ty Phát điện 3 (PGV) với hơn 72 triệu cổ phiếu, chiếm 30,55%, dự kiến thu về khoảng 72 tỷ đồng. Tháng 10 vừa qua, VSH đã thanh toán cổ tức đợt 2/2023 với tỷ lệ 20% tiến mặt, trị giá hơn 472 tỷ đồng. Trong đợt chi này, REE và PGV cũng lần lượt nhận được 248 tỷ đồng và 144 tỷ đồng.

1/11	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất Thực tế: 51,2; Kỳ trước: 47,3
	Mỹ - Công bố PMI sản xuất Thực tế: 47,8; Kỳ trước: 47,3
	Trung Quốc - Công bố PMI sản xuất Thực tế: 50,3; Kỳ trước: 49,3
	Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T10 2024
5/11	Mỹ - Bầu cử Mỹ
6/11	Mỹ - Bầu cử Tổng thống Mỹ
7/11	Mỹ - Họp FED Thực tế: 50,3; Kỳ trước: 49,3
9/11	Trung Quốc - Công bố CPI T10 2024 Thực tế: 0,3; Kỳ trước: 0,4
20/11	Việt Nam - XNK hàng hóa nửa đầu 11/2024

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	VJC	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
2	PVB	Theo dõi	27,7-28,0			31.800	26.400			
3	QNS	Theo dõi	48,6-49,0			55.000	46.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			0,0%
2	FPT	Nắm giữ	134-135,5	31/10/2024	135.300	149.000	128.500			1,1%
3	DBC	Nắm giữ	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300			1,6%
4	VCI	Nắm giữ	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500			1,3%
5	VGT	Nắm giữ	13,4-13,7	06/11/2024	13.600	15.500	12.500			5,1%
6	DGC	Nắm giữ	109,0-111,0	06/11/2024	110.400	127.000	106.000			4,7%
7	NKG	Nắm giữ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900			1,0%
8	DPM	Nắm giữ	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800			1,3%
9	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			1,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	FRT	Cắt lỗ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000	18/10/24	176.900	-0,6%
3	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
4	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
5	PVD	Cắt lỗ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500	18/10/24	26.250	-3,8%
6	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
7	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
8	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
9	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
10	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
11	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
12	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
13	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
14	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
15	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
16	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
17	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
18	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
19	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
20	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.